


NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

 NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG*

Ngày nhận: 6/3/2019
Ngày phản biện: 15/4/2019
Ngày duyệt đăng: 24/5/2019

Tóm tắt: Xuất phát từ vai trò quan trọng của đội ngũ giảng viên với sự phát triển của ngành giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng, việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về nhà giáo để nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên nhằm đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của xã hội là vấn đề rất cần thiết hiện nay.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, giảng viên, giáo dục

IMPROVING LECTURER STAFFS' CAPACITY WITH ORIENTATION TO HO CHI MINH THOUGHT

Abstract: Stemming from the importance role of the teaching staffs with the development of the education sector in general and higher education in particular, the application of Ho Chi Minh's thoughts on teachers to improve ability of the teaching staffs to meet the increasing demands of society is an essential issue today.

Keywords: Ho Chi Minh, lecturers, education

1. Đặt vấn đề

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm tới nền giáo dục của nước nhà. Với tầm nhìn của một vị lãnh tụ thiên tài, Hồ Chí Minh đã khẳng định vai trò quyết định của đội ngũ nhà giáo với sự phát triển của nền giáo dục nói chung và giáo dục đại học nói riêng: “không có thầy giáo thì không có giáo dục... không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế - văn hóa...”. Nhằm thực hiện đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2030” theo quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, các cơ sở giáo dục đại học cần quán triệt vận dụng tốt hơn nữa Tư tưởng Hồ Chí Minh để nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về năng lực của nhà giáo

Quá trình giáo dục là sự tương tác giữa người dạy và người học song chủ thể thực hiện nhiệm vụ giáo dục là nhà giáo vì vậy, đây là đối tượng chịu trách nhiệm quan trọng. Theo Hồ Chủ tịch, đội ngũ giáo viên có vai trò rất to lớn, các nhà giáo chính là “người chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng văn hóa”, là người truyền bá cho thế hệ trẻ lý tưởng đạo đức

chân chính cũng như hệ thống các giá trị, tri thức từ tinh hoa văn hóa của dân tộc và nhân loại, bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cao quý và năng lực sáng tạo phù hợp với sự phát triển và tiến bộ của xã hội. Ngay sau khi thành lập đất nước, đứng trước vấn nạn hơn 90% đồng bào ta bị mù chữ, Hồ Chí Minh đã chủ trương diệt “giặc dốt” và Người đã cho ban hành Sắc lệnh ngày 8-10-1946 để thành lập ngành sư phạm Việt Nam với mục đích chăm lo đào tạo đội ngũ thầy, cô giáo trong các bậc học. Và cũng từ đó, biết bao các thế hệ nhà giáo đã được đào tạo, trưởng thành và trở thành lực lượng hùng mạnh tham gia vào sự nghiệp “trồng người” của đất nước. Trong bài phát biểu tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (10/1964), Người nói: “Có gì vẻ vang hơn là nghề đào tạo những thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng đất nước. Người thầy giáo tốt, người thầy giáo xứng đáng là người thầy vẻ vang nhất, dù tên tuổi không đăng trên báo, không được thưởng huân chương. Song những người thầy giáo tốt là những người anh hùng vô danh. Đây là một điều rất vẻ vang, nếu không có thầy giáo dạy dỗ cho con em nhân dân thì làm sao mà xây dựng Chủ nghĩa xã hội được. Vì vậy, nghề thầy giáo rất quan trọng, rất vẻ vang. Ai có ý kiến

* Trường Đại học Công đoàn

không đúng về nghề thầy giáo thì phải sửa chữa” [4, tr. 402].

Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang đó, theo Người, mỗi nhà giáo phải không ngừng học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, tư cách cũng như nâng cao năng lực, trình độ của người giáo viên. Trước hết, phải không ngừng nỗ lực học tập, nâng cao trình độ, kiến thức, năng lực toàn diện. Nói về tầm quan trọng của việc nâng cao năng lực cho đội ngũ giáo viên Hồ Chí Minh nhấn mạnh: bản thân nhà giáo dục cũng cần phải được giáo dục để nâng cao chất lượng dạy và học bởi vì “người huấn luyện phải học tập mãi thì mới làm tốt được công việc của mình. Người huấn luyện nào tự cho mình là biết đủ cả rồi thì người đó là dốt nhất” [2, tr. 356]. Người dẫn lại câu nói của Khổng Tử: “Học không biết chán, dạy không biết mỏi” và lời dạy của V.I.Lênin: “Học, học nữa, học mãi” để nhấn mạnh rằng người huấn luyện nào tự mãn cho mình giỏi rồi mà dừng việc học lại là lùi bước, là lạc hậu, là tự đào thải mình. Phải thường xuyên tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp sư phạm để thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, năng lực của người giáo viên bao gồm năng lực nhận thức, tư duy lý luận và năng lực hoạt động thực tiễn:

Thứ nhất: năng lực nhận thức, tư duy lý luận. Năng lực nhận thức, tư duy lý luận là khả năng tư duy khoa học, sáng tạo về những vấn đề chung mang tính tổng quát, đặt sự vật trong sự vận động và phát triển. Hồ Chí Minh đã dạy: “Lý luận như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi” [2, tr.233]. Năng lực nhận thức, tư duy lý luận có giá trị định hướng cho hoạt động nhận thức, hoạt động thực tiễn của giáo viên, giúp họ đưa lý luận vào cuộc sống, cụ thể hoá lý luận thành mục tiêu, phương hướng, giải pháp khả thi để giải quyết các vấn đề của cuộc sống một cách có hiệu quả. Muốn có năng lực nhận thức, tư duy lý luận người cán bộ phải am hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin, nắm bắt khoa học kỹ thuật tiên tiến và những kinh nghiệm quý báu của ông cha ta để lại qua hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước, cũng như kinh nghiệm của các nước khác trên thế giới đồng thời phải coi trọng việc vận dụng lý luận để chỉ đạo thực tiễn và từ tổng kết thực tiễn rút ra những bài học kinh nghiệm bổ sung cho lý luận.

Thứ hai: năng lực hoạt động thực tiễn

Hồ Chí Minh đã dạy: “ngoài lý luận phải học công tác” [2, tr. 357). Trình độ chuyên môn, năng lực của

giáo viên sẽ được bộc lộ trong quá trình hoạt động thực tiễn giảng dạy của họ. Quá trình này sẽ đánh giá được năng lực của người giảng viên ở mức độ nào. Năng lực hoạt động thực tiễn của người cán bộ được thể hiện ở một số khía cạnh như năng lực giảng dạy, năng lực nghiên cứu khoa học, năng lực tổ chức và quản lý lớp học...

Như vậy, năng lực của người giáo viên trong tư tưởng Hồ Chí Minh rất toàn diện, đề cập tới mọi hoạt động của quá trình dạy học. Trong giai đoạn hiện nay, những quan điểm của Hồ Chí Minh về năng lực của giáo viên vẫn có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc vì xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới là yêu cầu tất yếu của thời đại mới.

2.2. Thực trạng năng lực đội ngũ giảng viên hiện nay

Mỗi bậc giáo dục đều có vị trí, vai trò quan trọng trong hệ thống giáo dục quốc gia, trong đó, giáo dục đại học là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước. Muốn có nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng đòi hỏi ngày càng cao của xã hội thì chúng ta phải xây dựng được đội ngũ giảng viên không chỉ có đạo đức, phẩm chất tốt mà phải có trình độ chuyên môn, năng lực cao.

Giảng viên là chức danh nghề nghiệp của nhà giáo làm công tác giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng. Ở Việt Nam, theo quy định của Luật giáo dục 2005, giảng viên đại học là những nhà giáo làm nhiệm vụ giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng và được phân chia thành các ngạch giảng viên, giảng viên chính, giảng viên cao cấp [5].

Năng lực của đội ngũ giảng viên được đánh giá trước hết qua các tiêu chuẩn cơ bản của nhà giáo, bao gồm: phẩm chất và năng lực. Phẩm chất nhà giáo là thế giới quan của họ (hay nói cách khác là phẩm chất chính trị của nhà giáo), nền tảng định hướng thái độ, hành vi ứng xử của giáo viên. Bên cạnh đó, phẩm chất, đạo đức, nhân văn của người thầy giáo thể hiện qua lòng thương yêu con trẻ, thương yêu học trò. Năng lực nhà giáo chính là năng lực sư phạm bao gồm: năng lực chuyên môn; năng lực dạy học; năng lực tổ chức; năng lực thực hiện; năng lực giao tiếp; năng lực kiểm tra, đánh giá; năng lực giáo dục...

Ngoài các tiêu chí chung đánh giá năng lực của nhà giáo, xuất phát từ đặc thù hoạt động giáo dục đại học, năng lực của đội ngũ giảng viên còn được xem xét thông qua chất lượng đào tạo nguồn nhân lực và năng lực hoạt động khoa học. Trong việc đào tạo nguồn nhân lực, giảng viên có nhiệm

vụ trang bị cho sinh viên những tri thức khoa học hiện đại, kỹ năng, kỹ xảo về một lĩnh vực khoa học nhất định; phát triển trí tuệ và năng lực hoạt động trí tuệ, tư duy sáng tạo, trang bị phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu khoa học và phương pháp tự học, tiếp thu cái mới, hình thành thế giới quan khoa học, các chuẩn mực xã hội và các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. Do vậy, giảng viên phải có năng lực chuyên môn tốt, có kiến thức chuyên sâu, làm chủ được tri thức, ham hiểu biết tri thức mới và không ngừng tìm tòi, học hỏi nâng cao trình độ, kỹ năng. Bên cạnh đó, giảng viên phải nắm vững kiến thức và kỹ năng về dạy và học, có phương pháp luận, kỹ thuật dạy và học nói chung và trong từng chuyên ngành cụ thể. Đội ngũ giảng viên được biết đến như một lực lượng cán bộ học thuật có trình độ, chất lượng cao; bởi vậy, ngoài việc dạy học, giảng viên phải chủ động tham gia nghiên cứu khoa học để bổ sung, cập nhật kiến thức, nâng cao chất lượng giảng dạy, đào tạo; khuyến khích, hướng dẫn, rèn luyện cho sinh viên phương pháp học thông qua nghiên cứu, phát hiện và giải quyết vấn đề thực tiễn.

Trong những năm qua, nhờ có sự quan tâm của Đảng, Nhà nước với ngành giáo dục, sự nỗ lực, cố gắng của ngành giáo dục nói chung và của từng cá nhân nói riêng, đội ngũ giảng viên nước ta đã có những bước tiến đáng kể cả về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp lẫn số lượng, trình độ và năng lực chuyên môn. Thực tiễn Việt Nam sau 44 năm đổi mới, với sự phát triển mạnh mẽ của hệ thống cơ sở giáo dục đại học cũng như sự gia tăng nhanh chóng quy mô đào tạo nên đội ngũ giảng viên nước ta đã tăng lên mạnh mẽ. Theo số liệu của Niên giám thống kê năm 2017, nước ta có 72.792 giảng viên tại 235 trường đại học, cao đẳng, với 1,767 nghìn sinh viên, con số này đã tăng lên 3% so với năm 2016 (72,800 người) [8, tr. 377].

Về trình độ, năng lực của giảng viên: theo số liệu của Niên giám thống kê năm 2017, nước ta có 574 Giáo sư, tăng lên 4,36% so với năm 2016; 4,113 Phó giáo sư, tăng 24% so với 2016; 16,514 Tiến sĩ, tăng 21,44% so với năm 2016; 43,127 Thạc sĩ, tăng 6,68% so với năm 2016; Đặc biệt, số giảng viên có trình độ Đại học và Cao đẳng còn 12,519, giảm 15,96% so với năm 2016 [8, tr. 377]. Như vậy, trình độ chuyên môn của giảng viên hiện nay đang có sự phát triển rõ rệt qua các năm.

Tuy nhiên, số giảng viên có trình độ Tiến sĩ, Phó giáo sư, Giáo sư là 21,201 trong tổng số 72.792 giảng viên, chiếm chưa tới 50% tổng số giảng viên

[8, tr. 377]. Con số này còn thấp so với mục tiêu của Bộ Giáo dục và Đào tạo đề ra là đến năm 2020 phải đạt ít nhất 35% giảng viên có trình độ tiến sĩ [6].

Năng lực của giảng viên thể hiện chủ yếu qua chất lượng hoạt động giảng dạy và chất lượng nghiên cứu khoa học. Liên quan đến hoạt động giảng dạy, thực trạng hiện nay cho thấy có tình trạng quá tải giờ dạy của đội ngũ giảng viên do việc thành lập ở các cơ sở giảng viên đại học cùng với sự gia tăng nhanh chóng về quy mô đào tạo trong khi số lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy không tăng kịp theo tốc độ tăng quy mô. Thực tế này diễn ra phổ biến, đặc biệt là đối với giảng viên những môn đại cương như lý luận chính trị, ngoại ngữ,... hoặc giảng viên nhóm ngành hấp dẫn như công nghệ thông tin, ngân hàng, tài chính kế toán... Tình trạng quá tải giờ dạy diễn ra liên tục trong thời gian dài khiến cho một bộ phận giảng viên đại học không còn thời gian dành cho học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đầu tư cho bài giảng khiến cho nội dung bài giảng của họ nghèo nàn, lạc hậu và không đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn. Phương pháp giảng dạy của một bộ phận giảng viên đại học chậm được đổi mới, chủ yếu vẫn là thuyết trình theo kiểu thầy đọc - trò chép. Trong khi đó, công tác nghiên cứu khoa học chưa được chú trọng; nội dung nghiên cứu khoa học không có chất lượng, hiệu quả, không có tính thực tiễn và khả năng ứng dụng mà chỉ nhằm đối phó hoặc để chấm điểm bình xét thi đua, xét phong danh hiệu.

3. Một số giải pháp cơ bản nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Giáo dục đại học có vai trò đặc biệt quan trọng quyết định sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong bối cảnh nền kinh tế tri thức và xu thế toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ như hiện nay. Phát triển đội ngũ giảng viên đại học được xác định là giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục đại học hiện nay. Để nâng cao năng lực của đội ngũ giảng viên đại học, trên cơ sở phân tích những quan điểm của Hồ Chí Minh về nhà giáo, tác giả xin đề xuất một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị để nâng cao năng lực nhận thức, tư duy lý luận cho giảng viên

Vai trò của năng lực nhận thức, tư duy lý luận đã được Hồ Chí Minh khẳng định bằng cả lý luận và thực tiễn, do vậy, phải quan tâm bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, tư duy lý luận cho đội ngũ giảng viên. Với mục đích xây dựng thế giới quan khoa học, phương pháp luận đúng đắn, nhân sinh quan cộng sản cho giảng viên, năng lực nhận thức, tư duy lý

luận giúp họ khắc phục tư tưởng lạc hậu, những tàn tích của hệ tư tưởng cũ, nâng cao trình độ chính trị, nhiệt tình cách mạng, tinh thần tự giác, tích cực trong quá trình công tác.

Để các hoạt động giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, tư duy lý luận chính trị tư tưởng cho giảng viên có hiệu quả thì các hoạt động học tập nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các cuộc thi tìm hiểu lịch sử truyền thống, các buổi học tập chuyên đề lý luận chính trị... trong các Nhà trường cần thực hiện nghiêm túc, tránh hình thức và phải triển khai thường xuyên, nội dung, phương pháp, hình thức phải phong phú để lôi cuốn giảng viên tham gia. Kết thúc hoạt động phải có tổng kết, đánh giá nghiêm túc và kịp thời khen thưởng những cá nhân, tập thể có thành tích cao, thẳng thắn phê bình những biểu hiện thờ ơ hoặc hoạt động mang tính đối phó.

Thứ hai, nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực nghiên cứu khoa học để phát triển năng lực thực tiễn cho giảng viên

Về nâng cao trình độ chuyên môn, đây là nội dung rất quan trọng mà sinh thời Hồ Chí Minh đã nhắc nhở đội ngũ nhà giáo và những người làm trong ngành giáo dục: “bản thân nhà giáo dục cũng cần phải được giáo dục để nâng cao chất lượng dạy và học”. Với giáo dục bậc đại học - nơi đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước thì đòi hỏi người giảng viên phải không ngừng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn của bản thân để nâng cao chất lượng đào tạo. Sinh viên ngày nay rất năng động, sáng tạo, họ lại có cơ hội tiếp xúc với nhiều thành quả khoa học kỹ thuật tiên bộ của nhân loại nên trong việc học tập họ cũng đặt ra yêu cầu cao cho người dạy, nhất là ở sinh viên khối các trường kỹ thuật.

Theo số liệu phân tích ở phần thực trạng, mặc dù trình độ của giảng viên đại học năm 2017 có tăng lên so với các năm trước nhưng số giảng viên có trình độ giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ vẫn chưa cao, tỷ lệ giảng viên có trình độ thạc sĩ vẫn cao chiếm 43,127% và đặc biệt là vẫn còn 12,519% giảng viên đại học có trình độ thạc sĩ [8, tr. 377]. Để nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên hiện nay:

- Các cơ sở đào tạo cần xây dựng lộ trình thực hiện khung chuẩn trình độ theo độ tuổi và thời gian công tác để từng giảng viên có kế hoạch cá nhân tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn theo lộ trình đã đề ra.

- Các cơ sở đào tạo cần tổ chức bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho giảng viên, trong đó chú trọng bồi dưỡng về năng lực phát triển chương trình đào tạo, giảng

dạy theo phương pháp hiện đại, nghiên cứu khoa học và năng lực ngoại ngữ, công nghệ thông tin...

- Có cơ chế khuyến khích giảng viên tham gia đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ tại các nước trên thế giới.

- Tăng mức đầu tư cho đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ đáp ứng đủ chi phí đào tạo, nghiên cứu khoa học, thực hành, thí nghiệm, thực tập và công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí có uy tín trong khu vực và trên thế giới.

Về nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, giảng viên đại học không chỉ là một nhà giáo mà họ còn là một nhà khoa học, vì vậy, bên cạnh giảng dạy thì nghiên cứu khoa học cũng là một nhiệm vụ quan trọng. Nghiên cứu khoa học giúp giảng viên mở rộng kiến thức, làm phong phú bài giảng... Để đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học cho giảng viên thì:

- Các Trường cần có chính sách trợ cấp cho giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học, đặc biệt là các công trình đăng trên tạp chí quốc tế.

- Gắn nghiên cứu khoa học với đổi mới nội dung chuyên môn và phương pháp giảng dạy của giảng viên để đảm bảo các công trình nghiên cứu khoa học gắn trực tiếp với nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên.

- Xây dựng nhóm nghiên cứu liên ngành trong các trường hoặc giữa các trường đại học với nhau nhằm tăng cường trao đổi học thuật, sáng kiến kinh nghiệm trong nghiên cứu khoa học.

- Tổ chức và khuyến khích giảng viên đại học tham gia hội nghị, hội thảo khoa học trong và ngoài nước nhằm trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Thứ ba, đổi mới và hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với giảng viên.

Để thực hiện được hai giải pháp nêu trên thì các trường đại học, cao đẳng hiện nay cần phải đổi mới và hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của giảng viên, cụ thể như sau:

- Bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ giảng viên đại học tương xứng với thành tích và năng lực cá nhân; điều chỉnh chính sách lương, phụ cấp ưu đãi, cơ chế đãi ngộ phù hợp để cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, tạo động lực và điều kiện cho đội ngũ giảng viên đại học nâng cao năng lực, trình độ.

- Từng bước tăng mức đầu tư, hỗ trợ kinh phí đáp ứng yêu cầu thực tế của công tác đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ ở cả ba phương thức: Đào tạo

toàn thời gian ở nước ngoài, đào tạo theo hình thức liên kết, phối hợp và đào tạo ở trong nước.

Để nâng cao năng lực của đội ngũ giảng viên trong giai đoạn tới, các cơ sở giáo dục cần quán triệt và thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu trên. Tuy nhiên, để thực hiện được các giải pháp đó thì yếu tố chủ quan của người giảng viên là quyết định bởi vì, chủ trương biện pháp đúng nhưng nếu chủ thể không có thái độ tích cực, không có nỗ lực thì chủ trương, biện pháp cũng chỉ nằm trên văn bản. Đội ngũ giảng viên cần xác định việc nâng cao năng lực bản thân vừa là nhiệm vụ, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp vừa là vấn đề quyết định vị trí công tác cũng như quyết định hình ảnh của giảng viên trước sinh viên. Vì vậy, giảng viên phải luôn nỗ lực, nêu cao tinh thần học hỏi để bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, kỹ năng của bản thân.

III. Kết luận

Thực tiễn đã chứng minh vai trò của đội ngũ giảng viên với sự phát triển của giáo dục bậc đại học hiện nay. Đứng trước đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp đổi mới toàn diện nền giáo dục, đặc biệt là theo tinh thần của đề án Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học giai đoạn 2019-2030, mỗi giảng viên đại học hiện nay

phải lập cho bản thân một kế hoạch cụ thể để học tập nâng cao trình độ nhận thức, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, nâng cao năng lực toàn diện cho bản thân. Nếu các giảng viên không tự ý thức và thực hiện tốt điều đó thì việc bị “đào thải” là tất yếu. □

Tài liệu tham khảo

- Hồ Chí Minh (2011). *Hồ Chí Minh Toàn Tập* (Tập 1). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh (2011). *Hồ Chí Minh Toàn Tập* (Tập 6). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh (2011). *Hồ Chí Minh Toàn Tập* (Tập 10). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Hồ Chí Minh (2011). *Hồ Chí Minh Toàn Tập* (tập 14). Hà Nội: Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật.
- Quyết định số 583/TCCP-BCTL ngày 18/12/1995 của Bộ trưởng, Trưởng ban Tổ chức Chính phủ về Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức giảng dạy đại học, cao đẳng.
- Kết quả giám sát “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thành lập trường, đầu tư và đảm bảo chất lượng đào tạo đối với giáo dục đại học” của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030”.
- Tổng cục thống kê (2017), Niên giám thống kê tóm tắt, Nxb Thống kê.

ĐỀ CAO TRÁCH NHIỆM...

(Tiếp theo trang 6)

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong cơ chế, chính sách. Có chế tài xử lý đủ mạnh và phải kiên quyết xử lý thích đáng đối với các hành vi vi phạm kỷ cương, kỷ luật, nhất là đối với các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Kết hợp với việc thực hiện chính sách cán bộ, nhất là chính sách tiền lương, nhà ở một cách khoa học, hợp lý. Kiên định và sớm hoàn thiện xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa để mỗi cán bộ, đảng viên, công chức và mỗi người dân sống và làm việc theo pháp luật; qua đó, nghĩa vụ của từng cán bộ, đảng viên trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được xác định rõ nên tính tự giác và ý thức trách nhiệm nêu gương được nâng cao.

3. Kết luận

Trong mọi giai đoạn cách mạng, Đảng luôn coi trọng trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên và coi đây là một trong những phương thức

lãnh đạo của Đảng. Trong bối cảnh thế giới và đất nước ta hiện nay, việc xây dựng Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh có ý nghĩa sống còn đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Vì vậy, mỗi tổ chức đảng cần quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục, phát huy vai trò nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, thông qua đó góp phần làm cho việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hiện nay trở nên thực chất và hiệu quả hơn. □

Tài liệu tham khảo

- Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 5, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
- Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 14, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- Từ điển Tiếng Việt, Nxb Tổng hợp Đà Nẵng, Đà Nẵng, 2015, tr.1713.
- Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Hội nghị lần thứ Tám Ban chấp hành Trung ương khóa XII, Quy định số 08-QĐ/TW về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương”*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
- Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, *Quy định số 101-QĐ/TW về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp”*, Hà Nội, ngày 07-6-2012.